

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 79/2023/HSST
Ngày 13/4/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

2. Ông Võ Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/HSST ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Chơn T, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Chơn C và bà Võ Thị Ngọc L; Anh em ruột có 04 người kể cả bị cáo; Bị cáo có vợ tên Hồ Thị Hồng S, sinh năm 1992 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 31/10/2022 đến nay, bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1/ Ông Nguyễn Phương N, sinh năm 2003; Địa chỉ: Tổ 03, ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Cao K, sinh năm 2004; Địa chỉ: Tổ 03, ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 28/10/2022, Đỗ Chơn T mua 01 gói ma túy với giá 1.500.000đ của 01 người tên C chưa rõ lai lịch; Trú lấy 01 ít ma túy ra sử dụng,

số ma túy còn lại T phân thành 01 gói nhỏ và 01 gói lớn mang đi cất giấu tại góc nhà bếp (nhà tại: Ấp T, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) nhằm mục đích bán lại cho người khác. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/10/2022, T nhận được cuộc gọi của Nguyễn Văn D, sinh năm 1994 (nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) hỏi mua 200.000đ ma túy, T đồng ý và hẹn giao dịch tại trước nhà của T tại: Ấp T, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thoả thuận xong, T xuống nhà bếp lấy 01 gói ma túy (gói nhỏ) cầm trên tay trái rồi đi lên trước nhà để bán cho D nhưng chưa bán được thì bị lực lượng công an kiểm tra, khi thấy lực lượng công an T liền ném 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy từ trong tay trái xuống đất gần chỗ T đang đứng khoảng 02 mét thì bị phát hiện bắt quả tang. Đồng thời, T khai nhận vào ngày 24/10/2022, có bán ma túy cho D với giá 200.000đ.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với T có kết quả dương tính với chất ma túy.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại: Ấp T, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ vật chứng gồm:

- 02 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong trong 02 gói mang số vụ 1279/22, có chữ ký niêm phong của giám định viên và cán bộ điều tra;

- 09 gói nylon không chứa gì, 01 đoạn ống nhựa có đầu nhọn, 01 hộp kim loại, 01 cái kéo kim loại, 01 cân điện tử; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354275388804114;

- 01 xe gắn máy biển số 59F1-506.94, số khung RLHJF4600DY080621, số máy JF46E0088879. Qua xác minh xác định xe do ông Lê Trọng N mua và đăng ký chủ sở hữu từ năm 2017. Năm 2020, ông N bán xe lại cho ông Đỗ Đức T1 là em ruột của T sử dụng. Đầu tháng 10/2022, T mượn xe của T1 để đi làm và sử dụng xe để đi mua ma túy, T1 không biết việc này. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an đã quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông T1.

Tại kết quả giám định số 6302/KL-KTHS ngày 04/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu chứa trong gói 01 nylon (ký hiệu m1) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký nghi tên Đỗ Chơn T và hình dấu của Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2510gam, loại Methamphetamine;

Gói 2: Tinh thể không màu chứa trong gói 01 nylon (ký hiệu m2) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký nghi tên Đỗ Chơn T và hình dấu của Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9075gam, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Chơn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-CC ngày 16/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố Đỗ Chơn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt Đỗ Chơn T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về vật chứng vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong trong 02 gói mang số vụ 1279/22, có chữ ký niêm phong của giám định viên và cán bộ điều tra; 09 gói nylon không chứa gì; 01 đoạn ống nhựa có đầu nhọn; 01 hộp kim loại; 01 cái kéo kim loại;

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354275388804114.

Tại phiên Tòa, bị cáo Đỗ Chơn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình. Hiện tại gia đình bị cáo khó khăn có vợ làm công nhân nhưng thu nhập không ổn định và 02 con nhỏ, bị cáo là lao động chính của gia đình, khi bị cáo đi chấp hành án thì gia đình bị cáo sẽ rất khó khăn. Vì sử dụng chất ma túy, không có tiền mua ma túy nên bị cáo mới thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Chơn T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Do bị nghiện ma túy và cần có tiền tiêu xài mua ma túy nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/10/2022, bị cáo nhận được cuộc gọi của Nguyễn Văn D hỏi mua 200.000đ ma túy, bị cáo đồng ý và hẹn giao dịch tại trước nhà của bị cáo (tại: Ấp T, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi thỏa thuận xong, bị cáo xuống nhà bếp lấy 01 gói ma túy (gói nhỏ) cầm trên tay trái rồi đi lên trước nhà để bán cho D nhưng chưa bán được thì bị lực lượng công an kiểm tra, khi thấy lực lượng công an, bị cáo liền ném 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy từ trong tay trái xuống đất

gần chỗ bị cáo đang đứng khoảng 02 mét thì bị phát hiện bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đồng thời, bị cáo khai nhận vào ngày 24/10/2022, có bán ma túy cho D với giá 200.000đ.

Tại kết quả giám định số 6302/KL-KTHS ngày 04/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu chứa trong gói 01 nylon (ký hiệu m1) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký nghi tên Đỗ Chơn T và hình dấu của Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2510gam, loại Methamphetamine;

Gói 2: Tinh thể không màu chứa trong gói 01 nylon (ký hiệu m1) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký nghi tên Đỗ Chơn T và hình dấu của Công an xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9075gam, loại Methamphetamine.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Chơn T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng vào cơ thể sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán chất ma túy và chế phẩm ma túy. Bị cáo là người đủ 18 tuổi, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì bản thân sử dụng chất ma túy, vì mục đích lợi nhuận mong muốn có tiền để sử dụng chất ma túy mà vi phạm pháp luật.

Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội cố ý, bất chấp mọi hậu quả kể cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã không những đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nghĩ cần thiết phải áp dụng hình phạt phù hợp mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bị cáo có vợ và 02 con nhỏ, bị cáo lại là lao động chính của gia đình; mặt khác gia đình bị cáo cũng có công cách mạng, bị cáo có ông cố là liệt sĩ và bà cố là bà mẹ Việt Nam anh hùng nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định

tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự: Bị cáo khai ngày 24/10/2022 có bán ma túy cho D số tiền 200.000đ, do đó cần buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 200.000đ là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong trong 02 gói mang số vụ 1279/22, có chữ ký niêm phong của giám định viên và cán bộ điều tra; 09 gói nylon không chứa gì; 01 đoạn ống nhựa có đầu nhọn; 01 hộp kim loại; 01 cái kéo kim loại; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với: 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354275388804114; là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với: 01 xe gắn máy biển số 59F1-506.94, số khung RLHJF4600DY080621, số máy JF46E0088879. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an đã quyết định trả lại chiếc xe trên cho ông Toán là người quản lý sử dụng hợp pháp; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[9] Đối với Nguyễn Văn D là người mua chất ma túy của bị cáo nhưng chưa đủ căn cứ để xử lý D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mặt khác kết quả xét nghiệm chất ma túy của D là âm tính; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã giao đối tượng D cho địa phương quản lý là phù hợp.

Đối với đối tượng tên C bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh điều tra xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Đỗ Chơn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đỗ Chơn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2022.

[2] Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu được niêm phong trong 02 gói mang số vụ 1279/22, có chữ ký niêm phong của giám định viên và cán bộ điều tra; 09 gói nylon không chứa gì; 01 đoạn ống nhựa có đầu nhọn; 01 hộp kim loại màu đen; 01 cái kéo kim loại. (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 13/PNK ngày 09/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 354275388804114. (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 13/PNK ngày 09/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi).

[3] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Đỗ Chon T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ.
(20 bản)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan